

Số: **3812**/QĐ-ĐHHP

Hải Phòng, ngày **10** tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức Trường Đại học Hải Phòng đợt 1 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Viên chức 129/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND thành phố Hải Phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐTĐHHP ngày 16/3/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Hải Phòng về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hải Phòng;

Căn cứ Kế hoạch số 1876/KH-ĐHHP ngày 22/5/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng về việc tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Hải Phòng năm 2026;



Căn cứ Công văn số 3017/SNV-CCVC ngày 05/6/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc phúc đáp Văn bản số 1877/ĐHHP-TCCB&PC ngày 22/5/2026 của Trường Đại học Hải Phòng về việc tuyển dụng viên chức năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 2171/TB-ĐHHP ngày 10/6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng về việc tuyển dụng viên chức Trường Đại học Hải Phòng đợt 1 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2794/QĐ-ĐHHP ngày 15/7/2026 của Trường Đại học Hải Phòng về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Hải Phòng đợt 1 năm 2026;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức Trường Đại học Hải Phòng đợt 1 năm 2026 tại Tờ trình số 20/TTr-HĐTD ngày 09/9/2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức Trường Đại học Hải Phòng đợt 1 năm 2026 đối với 126 người, cụ thể:

Số người trúng tuyển viên chức: 83 người;

Số người không trúng tuyển viên chức: 43 người (trong đó có 21 người không tham dự xét tuyển vòng 2).

(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2026, Ban Giám sát, Trường phòng, Phòng Tổ chức, Cán bộ và Pháp chế, các tổ chức, cá nhân có liên quan và các ông bà có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- ĐU, BGH;
- Như Điều 2;
- Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát;
- Lưu: VT, TCCB&PC.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Bùi Xuân Hải





DANH SÁCH KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG ĐỢT 1 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số **3812/QĐ-ĐHHP** ngày **10** /9/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số CC/CCCD	Đối tượng ưu tiên	Kết quả điểm thi tại vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
A	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung								
I	Hợp tác quốc tế								
1	Bùi Ngân Giang	06/12/1998	031198000477						Không tham dự xét tuyển vòng 2
2	Phạm Thu Hiền	09/08/1983	031183001331		88		88	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Hải Linh	14/03/1999	031199004959		83,5		83,5	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Như Quỳnh	31/03/2001	022301003363						Không tham dự xét tuyển vòng 2
5	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/02/2002	031302003929		46		46	Không trúng tuyển	
6	Phạm Thị Thu Trang	13/01/1985	031185007470		49		49	Không trúng tuyển	

14



II Thanh tra pháp chế									
1	Đỗ Thu An	09/10/2003	034303001415						Không tham dự xét tuyển vòng 2
2	Hoàng Thị Vân Anh	28/10/1984	036184007746		58		58	Trúng tuyển	
3	Trần Thảo Anh	11/05/2004	031304002036		46		46	Không trúng tuyển	
4	Trần Vân Anh	07/09/2000	01300006958						Không tham dự xét tuyển vòng 2
5	Vũ Thị Huyền Diệu	28/09/1997	031197003743		65		65	Trúng tuyển	
6	Phạm Thị Lan Hương	31/01/1986	031186003021		48,5		48,5	Không trúng tuyển	
7	Phan Thị Minh Phương	07/04/2000	031300005173		48		48	Không trúng tuyển	
8	Nguyễn Thị Huyền Thanh	24/04/1988	031188006431		45		45	Không trúng tuyển	
9	Đoàn Thị Huyền Thảo	18/01/2001	031301003029						Không tham dự xét tuyển vòng 2
10	Nguyễn Lý Thu Thảo	16/11/2002	031302000978		54		54	Trúng tuyển	
11	Phạm Hương Thùy	02/07/2003	022303003960						Không tham dự xét tuyển vòng 2

12	Phạm Thị Ngọc Trang	26/07/2004	031304001050						Không tham dự xét tuyển vòng 2
13	Nguyễn Quang Vũ	05/06/2004	031204006923		44		44	Không trúng tuyển	
III	Tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng								
1	Đậu Thị Diệu	03/09/1987	040187001589		71		71	Trúng tuyển	
2	Đỗ Thị Việt Hồng	18/10/1985	031185003079		61		61	Trúng tuyển	
3	Đào Thị Thùy Linh	07/08/1997	031197000937		77		77	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Ngọc Phú	29/07/1982	031082003023		83,5		83,5	Trúng tuyển	
5	Phạm Thị Hà Thu	30/08/1985	031185017849		73		73	Trúng tuyển	
IV	Văn phòng								
1	Nguyễn Thị Thu An	22/09/2001	031301001925		90		90	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Phương Anh	18/05/1996	031196015707		88		88	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Phương Chi	06/08/1986	031186005529		77		77	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Thị Chiêm	23/04/1989	033189006535		75		75	Trúng tuyển	
5	Đỗ Mạnh Cường	08/09/1984	031084013775		84		84	Trúng tuyển	

6	Nguyễn Trọng Đại	08/10/1997	031097000148		80		80	Trúng tuyển	
7	Dương Thị Việt Hà	04/12/2000	044300000997						Không tham dự xét tuyển vòng 2
8	Nguyễn Đình Hưng	21/03/1986	031086008424		86		86	Trúng tuyển	
9	Nguyễn Hồng Trang	13/11/1998	031198004991						Không tham dự xét tuyển vòng 2
V	Quản lý đào tạo								
1	Nguyễn Thị Bích	05/04/1988	031188003590		94		94	Trúng tuyển	
2	Trần Thị Nhung	18/08/1988	031188005529		93		93	Trúng tuyển	
3	Bùi Thị Vân	29/11/1982	034182004576		94		94	Trúng tuyển	
4	Trần Thị Hương Thắm	03/08/1985	031185001045		82,5		82,5	Trúng tuyển	
5	Vũ Thị Phương Thảo	08/08/2000	030300012709		75,5		75,5	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Thị Phương Mai	11/02/1993	031193013719						Không tham dự xét tuyển vòng 2
7	Nguyễn Hải Đoàn	12/08/1983	031083012486		49		49	Không trúng tuyển	



8	Trương Minh Hoàng	17/12/2004	044204002652						Không tham dự xét tuyển vòng 2
9	Đỗ Thị Hà My	25/11/1995	034195002208						Không tham dự xét tuyển vòng 2
10	Lý Thị Nhung	15/08/1995	008195009558	Dân tộc thiểu số		5			Không tham dự xét tuyển vòng 2
11	Vũ Thị Thu Trang	11/12/1992	034192005512						Không tham dự xét tuyển vòng 2
VI	Đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục								
1	Lê Thị Thu Hiền	17/05/1978	031178007166		85,5		85,5	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Hương	07/02/1987	031187003877		62		62	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Thanh Thủy	21/02/1985	031185021818		84		84	Trúng tuyển	
VII	Quản lý người học								
1	Nguyễn Thị Vân Anh	30/04/1988	031188011587		48,5		48,5	Không trúng tuyển	
2	Nguyễn Thu Hằng	17/05/1999	031199011062		81		81	Trúng tuyển	

12

3	Đỗ Việt Hưng	24/09/2000	031200001172		90		90	Trúng tuyển	
4	Lê Minh Huyền	12/12/1985	031185023142						Không tham dự xét tuyển vòng 2
5	Nguyễn Thị Huyền	21/09/1998	034198001330		57		57	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Thúy Lan	18/06/1981	031181008088		43		43	Không trúng tuyển	
7	Trần Thị Nhung	16/11/1986	031186017465		67		67	Trúng tuyển	
8	Lê Thị Lệ Thúy	16/07/1988	031188014643						Không tham dự xét tuyển vòng 2
9	Phạm Thùy Trang	01/05/1998	031198000007		67,5		67,5	Trúng tuyển	
10	Phạm Thu Hương	12/03/1997	034197014966		87		87	Trúng tuyển	
11	Phạm Hồng Hà	30/10/1988	031088007716		49		49	Không trúng tuyển	
12	Đào Thị Hồng Nhung	31/03/1987	031187003841		82		82	Trúng tuyển	
13	Đỗ Kim Ngân	10/02/1989	031189007579	Con bệnh binh	80	5	85	Trúng tuyển	
14	Nguyễn Thị Thu Trang	06/01/1989	031189009235	Con thương binh	82	5	87	Trúng tuyển	
15	Nguyễn Quang Thái	29/12/1989	031089001819		75		75	Trúng tuyển	

12



16	Nguyễn Tất Vũ	26/03/2000	019200008460						Không tham dự xét tuyển vòng 2
17	Lò Thị Thảo	08/02/1998	015198008728	Dân tộc thiểu số		5			Không tham dự xét tuyển vòng 2
VIII	Quản lý thi và văn bằng chứng chỉ								
1	Vũ Thị Anh	15/08/1983	031183000080		45,5		45,5	Không trúng tuyển	
2	Đặng Phúc Hoàng	14/10/1990	031090009435	Con thương binh 4/4	84,5	5	89,5	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Đức Nghĩa	12/04/1990	031090001872		77,5		77,5	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Thị Ngọc Thư	05/12/1982	031182004664		85		85	Trúng tuyển	
5	Đoàn Thùy Trang	16/06/1986	031186000623		75		75	Trúng tuyển	
6	Đỗ Thị Huyền Trang	01/09/1986	031186020305		77,5		77,5	Trúng tuyển	
7	Phạm Thanh Tùng	07/12/1983	014083000064		74		74	Trúng tuyển	
IX	Quản lý khoa học và công nghệ								

1	Đỗ Lê Chung	03/05/2003	031203000210						Không tham dự xét tuyển vòng 2
2	Lê Thu Hương	16/08/1993	031193001223		46		46	Không trúng tuyển	
3	Vũ Thị Thu Huyền	05/04/1988	030188000120		94		94	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Đức Phong	15/10/1978	031078003685	Hoàn thành Nghĩa vụ quân sự	48	2,5	50,5	Không trúng tuyển	Kết quả điểm thi tại vòng 2 nhỏ hơn 50 điểm
X	Chuyên viên Tạp chí khoa học								
1	Đỗ Thị Thái Linh	10/12/1989	031189002522		95		95	Trúng tuyển	
XI	Quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị								
1	Ngô Văn Tiến	22/01/1972	031072002636		88		88	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Khắc Tiệp	27/03/1984	031084000216		84,5		84,5	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Trang	31/08/1982	031182001785		77,5		77,5	Trúng tuyển	
4	Đỗ Thu Trang	09/10/1990	031190019035		70		70	Trúng tuyển	
5	Vũ Văn Tuệ	21/12/1975	031075000799		43,5		43,5	Không trúng tuyển	

h



6	Vũ Thị Xuân	13/10/1983	031183012311		82,5		82,5	Trúng tuyển	
7	Trần Đình Chung	10/12/1989	033089014955		80		80	Trúng tuyển	
8	Nguyễn Thị Liên Hương	29/06/1990	031190022723		83,5		83,5	Trúng tuyển	
9	Nguyễn Thu Hường	08/11/1986	031186006586						Không tham dự xét tuyển vòng 2
10	Vũ Xuân Phong	10/08/1977	031077005683		78,5		78,5	Trúng tuyển	
11	Hoàng Thân Vạn Phúc	12/05/1998	031098003741		88,5		88,5	Trúng tuyển	
12	Hoàng Thanh Sơn	12/01/1978	031078002090		45,5		45,5	Không trúng tuyển	
B	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp ngành/chuyên ngành giáo dục đào tạo								
I	Giảng viên tiếng Anh								
1	Phan Thị Hường	30/07/1991	031191021920		74,7		74,7	Trúng tuyển	
2	Vũ Thùy Linh	02/09/1989	031189000758		67,3		67,3	Trúng tuyển	
3	Phan Thành Nam	21/08/1991	031091000289		77,3		77,3	Trúng tuyển	
4	Phạm Minh Ngọc	12/11/1999	022199003526		47,7		47,7	Không trúng tuyển	
5	Hoàng Minh Phương	27/05/1997	022197001898		85,7		85,7	Trúng tuyển	

6	Đoàn Thị Phương	02/02/1982	031182010622		41		41	Không trúng tuyển	
7	Nguyễn Thị Quế	06/01/1982	031182002413		75,3		75,3	Trúng tuyển	
II	Giảng viên tiếng Trung								
1	Hoàng Thanh Giang	22/06/1988	031188013857		67		67	Trúng tuyển	
2	Lê Thị Thu Hoài	13/08/1980	031180011465		82		82	Trúng tuyển	
3	Trần Thanh Minh	28/01/1990	031190018285		65		65	Trúng tuyển	
4	Hoàng Trà My	29/10/1998	031198011764						Không tham dự xét tuyển vòng 2
5	Đỗ Thị Nguyệt	23/08/1985	031185001001	Con thương bệnh binh 2/4	70	5	75	Trúng tuyển	
6	Đồng Thị Sinh	11/10/1987	031187006426		77		77	Trúng tuyển	
III	Giảng viên tiếng Nhật								
1	Trần Thị Vân Anh	26/03/1990	31190015294		65		65	Trúng tuyển	
IV	Giảng viên Công nghệ thông tin								
1	Nguyễn Hà An	09/05/1984	031184011065		57		57	Trúng tuyển	

2	Lê Thị Phương Anh	10/06/1987	031187003827		56		56	Trúng tuyển	
3	Hoàng Trần Hiếu	09/10/1986	031086022985		45		45	Không trúng tuyển	
4	Đào Thị Hưng	23/09/1978	027178006588	Con thương binh	40	5	45	Không trúng tuyển	
5	Nguyễn Thị Lanh	26/12/1983	031183005315		72,3		72,3	Trúng tuyển	
6	Phạm Thị Thùy Ni	02/08/1980	031180008442		66,3		66,3	Trúng tuyển	
7	Quách Duy Thành	13/10/1986	031086009349		54,7		54,7	Trúng tuyển	
8	Trần Biên Thùy	06/12/1986	031386000345		65		65	Trúng tuyển	
V	Giảng viên Du lịch								
1	Hoàng Thị Huê	16/06/1986	036186023234	Con người bị nhiễm chất độc hóa học	51	5	56	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Thu Hương	01/05/1988	031188032885		70		70	Trúng tuyển	
3	Trần Thị Mai Phương	01/01/1989	031189010820		65		65	Trúng tuyển	
4	Phạm Thị Thanh	28/03/1988	031188009902	Con bệnh binh	75	5	80	Trúng tuyển	
5	Lê Thanh Tùng	20/08/1977	031077000415		85		85	Trúng tuyển	



VI	Giảng viên Cơ khí								
1	Nguyễn Văn Thơ	12/02/1984	036084001026		72		72	Trúng tuyển	
VII	Giảng viên Điện								
1	Hoàng Công Anh	14/07/1998	031098000907		60		60	Trúng tuyển	
2	Bùi Văn Điệp	16/01/1984	031084023267	Con bệnh bình; Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	71	5	76	Trúng tuyển	
3	Phạm Thị Thanh	18/10/1985	031185005344		73		73	Trúng tuyển	
4	Đoàn Đức Trọng	21/06/1989	031089011288		58		58	Trúng tuyển	
5	Vũ Văn Tú	27/06/1984	031084002558		72		72	Trúng tuyển	
VIII	Giảng viên Xây dựng								
1	Nguyễn Phan Anh	24/01/1981	031081004379		47		47	Không trúng tuyển	
2	Bùi Ngọc Dung	17/04/1980	037180000167		91,67		91,67	Trúng tuyển	
3	Đoàn Văn Thắng	08/10/1985	031085008876		88,33		88,33	Trúng tuyển	
4	Trịnh Duy Thành	13/12/1988	031088006630		48,67		48,67	Không trúng tuyển	
IX	Giảng viên Kiến trúc								
1	Nguyễn Thế Duy	16/11/1979	031079007493		93,33		93,33	Trúng tuyển	